

1

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Mai Thiên B- sinh ngày 25/01/2011. Sau khi ly hôn, cả hai bên đương sự đều yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu B và không yêu cầu người trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị V và anh Th kết hôn với nhau như trình bày ở phần trên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm, nay cả hai bên xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn. Do đó cần xử chấp nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với pháp luật.

[2] Về con: vợ chồng có 01 con chung là Mai Thiên B- sinh ngày 25/01/2011. Sau khi ly hôn cả hai bên đương sự đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con là thực tế. Nhưng hiện tại cháu B đang còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc về vật chất và tinh thần của người mẹ. Hơn nữa nguyện vọng của cháu B là xin được ở với chị V, lâu nay cháu B đang ở với mẹ, không nên làm xáo trộn cuộc sống ổn định của cháu. Tại phiên tòa chị V vẫn giữ quan điểm là trực tiếp được nuôi con, do đó cần giao cháu B cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị V không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con, nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí: chị V phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: chấp nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Hồng V và anh Mai Văn Th.

2. Về con: Giao cháu Mai Thiên B – sinh ngày 25/01/2011, cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, bên trực tiếp nuôi con không được ngăn cấm.

3. Về án phí: chị V phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002711 ngày 16/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, chị V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị V, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- CC thi hành án dân sự;
- UBND xã Công Liêm, huyện Nông Cống;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- CC thi hành án dân sự;
- UBND phường Quảng Cư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

